|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần:30,31**  **Tiết: 42,43,44** | **BÀI 53: MẶT TRĂNG**  Thời gian thực hiện: 03 tiết | **NS: 08/04/2023**  ND: 13/04/2023 |

1. **Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

**-** Nhớ lại được Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

**-** Nhớ lại được Mặt Trăng là vật thể không tự phát sáng, ta nhìn thấy Mặt Trăng là do nó được Mặt Trời chiếu sáng.

**-** Trình bày lý do ta chỉ nhìn được một nửa Mặt Trăng vì Mặt Trăng có dạng hình cầu nên lúc nào cũng chỉ có một nửa Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

**-** Phân biệt được các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.

**-** Giải thích được sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng (các pha của Mặt Trăng) là do Mặt Trăng di chuyển trong quỹ đạo và ta thấy nó ở các góc nhìn khác nhau.

**-** Thiết kế mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

**-** Giải thích được sự hình thành lịch Âm và tác dụng của lịch Âm trong cuộc sống.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về Mặt Trăng, các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: thảo luận nhóm để tìm ra các khái niệm, hợp tác trong thực hiện hoạt động thiết kế mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: giải quyết các câu hỏi, vấn đề liên quan đến kiến thức trong bài học, giải quyết vấn đề khó khăn và sáng tạo trong hoạt động thiết kế mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng và giải thích được sự hình thành lịch Âm.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

- Trình bày được đặc điểm của Mặt Trăng: là vệ tinh của Trái Đất và phản chiếu lại ánh sáng của Mặt Trời.

- Nêu và phân biệt được các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.

- Giải thích được sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.

- Thực hiện tự chế tạo mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

- Xác định được tầm quan trọng của việc dựa vào hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng để tính ra các ngày Âm lịch, tác dụng của lịch Âm trong cuộc sống.

**3. Về phẩm chất:** Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

*- Chăm học:*  chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về Mặt Trăng và chuyển động của Mặt Trăng, phân biệt và giải thích được các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.

*- Trách nhiệm*: trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ thực hành, thảo luận về dụng cụ, cách chế tạo mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

- *Trung thực*: cẩn thận trong thực hành, ghi chép các thông số để chế tạo mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu.**

**1.Giáo viên**

- Giáo án, bài dạy Powerpoint

- Hình ảnh về Mặt Trăng, sự phản chiếu ánh sáng của Mặt Trăng từ Mặt Trời đến Trái Đất.

- Hình ảnh về các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.

- Hình ảnh, video về chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

**2. Học sinh:** Nghiên cứu bài trước ở nhà.

**III. Tiến trình dạy học**

**1.Hoạt động 1:** **Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hào hứng khi đi tìm hiểu bài học

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Gv cho HS hoạt dộng nhóm: vẽ trên giấy các hình dạng mặt trăng thường nhìn thấy, đại diện các nhóm báo cáo kết qua làm việc cùa nhóm trước lớp  Gv tồng hợp các hình dạng và nêu câu hói: vì sao nhìn thấy mặt trăng có hình dạng khác nhau ơ các ngày khác nhau trong tháng?    **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân dự đoán trả lời  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện vài HS trình bày, các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời nhanh của HS và dẫn dắt vào bài học. | \* |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về Mặt Trăng.**

**a. Mục tiêu:**

- Trình bày được Mặt Trăng có dạng hình cầu.

- Nhớ lại được Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

- Nhớ lại được Mặt Trăng là vật thể không tự phát sáng, ta nhìn thấy Mặt Trăng là do nó được Mặt Trời chiếu sáng.

- Giải thích được lý do ta chỉ nhìn được một nửa Mặt Trăng vì Mặt Trăng có dạng hình cầu nên lúc nào cũng chỉ có một nửa Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.

**b.Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ học tập cá nhân, HS trả lời các câu hỏi về:  + Đặc điểm hình dạng của Mặt Trăng?  + Đặc điểm chuyển động của Mặt Trăng ngoài vũ trụ?  + Phân loại Mặt Trăng thuộc nhóm sao, hành tinh hay vệ tinh?  + Tại sao ta nhìn thấy được Mặt Trăng?  - GV giao nhiệm vụ học tập theo nhóm đôi, trả lời câu hỏi: “Tại sao ta chỉ có thể nhìn thấy một nửa hình dạng của Mặt Trăng?”  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân, cặp đôi thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi ngẫu nhiên 1 hs trong các nhóm trình bày kết quả của nhóm, yêu cầu các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có).  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm.  Các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV đánh giá, nhận xét về kết quả và tinh thần làm việc của các nhóm.  GV chuẩn kiến thức cho hs.  - GV nhận xét và chốt nội dung về Mặt Trăng. | Đáp án của HS, có thể:  - Mặt Trăng có dạng hình cầu.  - Mặt Trăng chuyển động xung quanh Trái Đất và Mặt Trăng là một vệ tinh của Trái Đất.  - Mặt Trăng không tự phát sáng, ta nhìn thấy Mặt Trăng là do nó phản chiếu ánh sáng Mặt Trời chiếu vào nó.  - Chỉ có một nửa Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng, nửa còn lại nằm trong bóng tối nên ta chỉ nhìn thấy một nửa bề mặt của Mặt Trăng. |

**Hoạt động 2.2:** **Tìm hiểu về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận ra được hình dạng Mặt Trăng ta nhìn thấy trên bầu trời thay đổi mỗi ngày và được gọi là các pha của Mặt Trăng.

- Phân biệt được các pha của Mặt Trăng gồm: Không Trăng (Trăng non), Trăng tròn, Trăng khuyết, bán nguyệt.

- Đánh giá được mối liên hệ giữa hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng và thời gian tương ứng với các ngày trong một tháng.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-**  Giáo viên giao nhiệm vụ học tập theo nhóm đôi, học sinh trả lời các câu hỏi trong phiếu học tập số.  - Học sinh thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung ra Phiếu học tập số .  - Gíao viên gọi ngẫu nhiên một học sinh đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  - Gíao viên nhận xét và chốt nội dung về các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động cặp đôi hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi đại diện vài nhóm lên trả lời, yêu cầu các hs còn lại nhận xét và bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức cho hs . | Đáp án của học sinh, có thể:  - Pha của Mặt Trăng là hình dạng Mặt Trăng ta nhìn thấy trên bầu trời thay đổi mỗi ngày.  - Các pha của Mặt Trăng là:  + Không Trăng (Trăng non): khi nửa tối của Mặt Trăng hướng hoàn toàn về Trái Đất, ta không nhìn thấy Trăng.  + Trăng tròn: khi nửa sáng của Mặt Trăng hoàn toàn hướng về Trái Đất, ta nhìn thấy toàn bộ một nửa hình dạng của Mặt Trăng.  + Trăng khuyết.  + Bán nguyệt.  - Khoảng cách thời gian chuyển từ không Trăng đến Trăng tròn và ngược lại là khoảng 2 tuần.  - Trăng khuyết ở nửa đầu tháng và ở nửa cuối tháng là giống nhau về hình dạng nhưng ngược phía.  - Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp các nhau khoảng 4 tuần. |

**Hoạt động 2.3: Giải thích sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng (các pha của Mặt Trăng)**

**a. Mục tiêu:**

**-** Trình bày được Mặt Trăng quay quanh Trái Đất mất khoảng 1 tháng để đi hết một vòng.

**-** Giải thích được ta thấy các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng trong tuần trăng là do ta nhìn thấy Mặt Trăng ở các góc nhìn khác nhau khi Mặt Trăng di chuyển trong quỹ đạo của nó.

**-** Phát triển năng lực sáng tạo và hợp tác nhóm trong việc chế tạo mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng.

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia học sinh thành 6 nhóm.  - GV yêu cầu học sinh tiến hành thiết kế mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng dựa vào hướng dẫn trong SGK.  - GV yêu cầu HS nghiên cứu trong SGK và quan sát các pha của Mặt Trăng dựa vào mô hình vừa thiết kế và đặt câu hỏi các nhóm cùng trao đổi, thảo luận, tìm hiểu:  + Thời gian Mặt Trăng quay một vòng quanh Trái Đất là bao lâu?  + Tại sao ta nhìn thấy được các hình dạng khác nhau của Mặt Trăng?  - Gíao viên gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, chiếu hình ảnh về chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất và chốt nội dung giải thích sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV gọi đại diện vài nhóm lên trả lời, yêu cầu các hs còn lại nhận xét và bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức cho hs . | Đáp án của HS, có thể là:  - Thời gian Mặt Trăng quay 1 vòng quanh Trái Đất mất khoảng 1 tháng.  - Ta thấy hình dạng của Mặt Trăng thay đổi là do khi nó di chuyển trong quỹ đạo và ta thấy nó ở các góc nhìn khác nhau.  - Mô hình quan sát các pha của Mặt Trăng. |

**3.Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**

**-** Hệ thống được một số kiến thức đã học.

**-** Vận dụng được hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng để đoán ngày Âm lịch trong tháng.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** Vẽ sơ đồ cho thấy vị trí của Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất khi ta quan sát thấy bán nguyệt.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS hoạt động cá nhân thực hiện  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  -Gọi 2 HS lên bảng thực hiện  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét và chuẩn đáp án.  GV cho điểm hs | Hãy vẽ sơ đồ các vị trí của Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất khi chúng ta nhìn thấy |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** Tìm hiểu vai trò của Mặt Trăng và các pha của Mặt Trăng đối với đời sống.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hoạt động nhóm nhỏ hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  Đại diện các nhóm lên trình bày  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá kết quả của các nhóm và ghi điểm. | Sản phẩm tự làm của HS |

**IV.Dặn dò:**

- Học bài và làm bài tập trong SBT

- Nghiên cứu trước nội dung bài 54: Hệ mặt trời

**V. Phụ lục:**

**PHIẾU HỌC TẬP**

**Nhiệm vụ 1: Hãy nối các ý ở cột A với cột B để thành đáp án chính xác.**

CÁC HÌNH DẠNG NHÌN THẤY CỦA MẶT TRĂNG (CÁC PHA CỦA MẶT TRĂNG)

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A | Cột B |
| Không Trăng (ứng với ngày không có Trăng) |  |
| Trăng khuyết (ứng với 4 ngày sau) |  |
| Bán nguyệt (ứng với 8 ngày sau) |  |
| Trăng khuyết (ứng với 12 ngày sau) |  |
| Trăng tròn (ứng với 16 ngày sau) |  |
| Trăng khuyết (ứng với 19 ngày sau) |  |
| Bán nguyệt (ứng với 23 ngày sau) |  |
| Trăng khuyết (ứng với 27 ngày sau) |  |

**Nhiệm vụ 3: Giữa hai lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?**

**Nhiệm vụ 2: Em có nhận xét gì về Trăng khuyết ở nửa đầu tháng và ở nửa cuối tháng?**